

NGHIÊN CỨU HÀNH VI SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) LÀM CÔNG CỤ HỖ TRỢ VIỆC HỌC TIẾNG ANH ĐỐI VỚI SINH VIÊN NĂM NHẤT

BEHAVIORAL RESEARCH ON AI AS A TOOL FOR SUPPORTING ENGLISH LEARNING IN FIRST-YEAR STUDENTS

Nguyễn Thị Ngọc Anh*, Trần Nhật Vy

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: ntngocanh@ufl.udn.vn

(Nhận bài / Received: 16/6/2025; Sửa bài / Revised: 10/7/2025; Chấp nhận đăng / Accepted: 11/8/2025)

DOI: 10.31130/ud-jst.2025.23(8C).443

Tóm tắt - Trong bối cảnh công nghệ số phát triển mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo (AI) được ứng dụng ngày càng phổ biến trong giáo dục, đặc biệt trong học tiếng Anh. Nghiên cứu này khảo sát hành vi sử dụng AI của sinh viên năm nhất tại các trường đại học Việt Nam, tập trung vào nhận thức, mục đích, ưu điểm và hạn chế. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu mang tính định tính, dựa trên phân tích tài liệu thứ cấp. Kết quả cho thấy sinh viên thường xuyên dùng ChatGPT, ELSA Speak, Google Translate để luyện phát âm, viết và mở rộng từ vựng. AI đem lại nhiều lợi ích như sự tiện lợi, khả năng cá nhân hóa và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ. Tuy nhiên, việc sử dụng còn mang tính tự phát, thiếu định hướng, tiềm ẩn nguy cơ lệ thuộc, ảnh hưởng đến tư duy phân biện và khả năng tự học. Nghiên cứu khuyến nghị giảng viên và nhà trường cần hướng dẫn, định hướng để sinh viên ứng dụng AI hiệu quả, có trách nhiệm, qua đó phát huy tối đa lợi ích công nghệ trong học tập.

Từ khóa - AI; học tiếng Anh; SV năm nhất; hành vi học tập

Abstract - In the context of rapid digital development, artificial intelligence (AI) has been increasingly applied in education, particularly in English learning. This study investigates the AI usage behaviors of first-year students at Vietnamese universities, focusing on their perceptions, purposes, advantages, and limitations. The research mainly employs a qualitative approach through secondary data analysis. Findings indicate that students frequently use tools such as ChatGPT, ELSA Speak, and Google Translate to practice pronunciation, writing, and vocabulary building. AI offers significant benefits, including convenience, personalization, and language skill improvement. However, its use remains spontaneous and lacks proper guidance, posing risks of dependency and negatively affecting critical thinking as well as self-learning abilities. The study recommends that lecturers and institutions provide orientation and guidance to help students apply AI effectively and responsibly, thereby maximizing the educational benefits of technology.

Key words - AI; English learning; first-year students; learning behavior

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, sự toàn cầu hóa đặt ra yêu cầu ngày càng cao về năng lực sử dụng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh. Với khả năng phản hồi theo thời gian thực và cá nhân hóa nội dung, các ứng dụng AI ngày càng được sinh viên lựa chọn để hỗ trợ học tiếng Anh – kỹ năng quan trọng trong thời kỳ hội nhập.

Tiếng Anh đã trở thành tiêu chuẩn bắt buộc trong giáo dục đại học, thể hiện qua các chính sách như Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 và chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021–2030 [1]. Tuy nhiên, nghiên cứu cho thấy quan điểm trái chiều về AI: một số cho rằng ChatGPT giúp tăng động lực và hiệu quả học tập, trong khi người khác lo ngại nó làm giảm tư duy phân biện [2].

Dù phổ biến, việc sử dụng AI của sinh viên năm nhất vẫn mang tính tự phát, thiếu định hướng từ giảng viên và nhà trường. Hành vi sử dụng từ mục đích, tần suất đến phương thức vẫn chưa được nghiên cứu toàn diện.

Xuất phát từ thực tế đó, nghiên cứu “*Nghiên cứu hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) làm công cụ hỗ trợ việc học tiếng Anh đối với sinh viên năm nhất*” được thực hiện nhằm phân tích hành vi học tập khi dùng AI, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng học tiếng Anh và hỗ trợ sinh viên thích nghi với môi trường đại học hiện đại.

Từ đó, bài nghiên cứu tập trung trả lời các câu hỏi sau:

- Sinh viên năm nhất sử dụng các công cụ AI nào để hỗ trợ việc học tiếng Anh?
- Mục đích và tần suất sử dụng AI trong học tiếng Anh của sinh viên là gì?
- Những lợi ích và hạn chế mà sinh viên gặp phải khi sử dụng AI là gì?
- Các yếu tố nào ảnh hưởng đến hành vi sử dụng AI trong học tiếng Anh của sinh viên năm nhất?
- Cần có những giải pháp nào để sinh viên sử dụng AI một cách hiệu quả và có trách nhiệm?

2. Tổng quan nghiên cứu

2.1. Khái niệm “hành vi sử dụng AI trong học tiếng Anh”

Trong khuôn khổ nghiên cứu này, “hành vi sử dụng AI” được hiểu là: (1) tần suất sử dụng (hàng ngày, thỉnh thoảng...), (2) mục đích sử dụng (luyện phát âm, viết luận, tra từ...), (3) loại công cụ AI được sử dụng (ChatGPT, ELSA Speak, Google Translate...), (4) mức độ chủ động hay bị phụ thuộc vào công nghệ, và (5) khả năng đánh giá, điều chỉnh thông tin do AI cung cấp. Định nghĩa này được tổng hợp từ các nghiên cứu [3] - [6]; phản ánh các khía cạnh phổ biến trong hành vi học ngôn ngữ được hỗ trợ bởi công nghệ AI.

¹ The University of Danang - University of Foreign Language Studies, Vietnam (Nguyen Thi Ngoc Anh, Tran Nhat Vy)

2.2. Nghiên cứu trong nước

Nghiên cứu của Nguyễn Thị Lệ Quỳnh và cộng sự [7], đã khảo sát 55 SV Trường Đại học Ngoại ngữ – Đại học Đà Nẵng về việc sử dụng ChatGPT trong học thuật. Tuy không chỉ rõ nhóm SV năm nhất, nghiên cứu cho thấy phần lớn SV dùng ChatGPT để dịch thuật (58,2%), viết luận (72,7%) nhưng chỉ 9,1% dùng bản trả phí. Nghiên cứu kết luận rằng mặc dù ChatGPT hỗ trợ hiệu quả cho việc học tập, SV vẫn còn hạn chế trong tư duy phản biện và sử dụng AI một cách chủ động, do thiếu kiến thức nền về AI cũng như kỹ năng đánh giá thông tin. Việc đánh giá kỹ năng tư duy phản biện và năng lực đánh giá thông tin còn sơ lược, chưa cụ thể hóa tiêu chí hay mức độ. Cần khảo sát sâu hơn về kiến thức nền về AI, kỹ năng đánh giá thông tin, sự khác biệt giữa người dùng bản miễn phí và trả phí, cũng như yếu tố đạo đức học thuật khi sử dụng ChatGPT [7].

Bên cạnh đó, Võ Thị Thùy Trang và Hồ Thảo Nguyên [8], đã khảo sát 75 SV ngành Ngôn ngữ Anh cùng trường, cho thấy AI góp phần tích cực vào việc cải thiện các kỹ năng tiếng Anh. Nghiên cứu này chưa tập trung vào sinh viên năm nhất, song vẫn cung cấp cái nhìn cụ thể về sự đóng góp của AI trong quá trình học tập. Cụ thể, 90,7% SV cho biết kỹ năng viết được cải thiện rõ rệt nhờ vào sự hỗ trợ chỉnh sửa từ AI, 85,3% cảm thấy việc học ngữ pháp và từ vựng trở nên nhanh chóng hơn. Tuy nhiên, chỉ 26,6% SV tận dụng AI trong luyện nói hoặc giao tiếp, phản ánh sự thiếu đa dạng trong cách khai thác AI cho các kỹ năng ngôn ngữ khác. Nghiên cứu tập trung nhiều vào kỹ năng viết, ngữ pháp và từ vựng, nhưng chưa khai thác sâu các kỹ năng khác như nói và giao tiếp [8].

2.3. Nghiên cứu ngoài nước

Trên thế giới, nhiều công trình nghiên cứu đã được triển khai nhằm đánh giá vai trò, hiệu quả và hạn chế của AI trong giáo dục ngoại ngữ, đặc biệt là trong bối cảnh học tập tự động và cá nhân hóa.

Chen và cộng sự [9] chỉ ra rằng, AI đã được áp dụng và sử dụng rộng rãi trong giáo dục, đặc biệt là bởi các tổ chức giáo dục, dưới các hình thức khác nhau. AI ban đầu ở dạng máy tính và các công nghệ liên quan đến máy tính, chuyển sang các hệ thống giáo dục thông minh trực tuyến và dựa trên web, cùng với các công nghệ khác, sử dụng robot hình người và chatbot dựa trên web để thực hiện nhiệm vụ và chức năng của người hướng dẫn một cách độc lập hoặc với người hướng dẫn [9].

Nhận định của Hao Yu [2] về sự ra đời của ChatGPT đánh dấu bước nhảy vọt đáng kể trong công nghệ AI, báo hiệu một kỷ nguyên mới với nhiều tiềm năng khám phá và đổi mới. Những đổi mới AI này đã biến đổi các phương pháp giảng dạy, mang đến trải nghiệm học tập được cá nhân hóa và hợp lý hóa các nhiệm vụ thường ngày. Tuy nhiên, chúng cũng đặt ra những thách thức, chẳng hạn như khả năng sử dụng sai mục đích và nguy cơ xói mòn các kỹ năng tư duy phản biện ở SV. Ngoài ra, việc thiếu chiều sâu cảm xúc vốn có trong các tương tác AI nhấn mạnh đến nhu cầu lâu dài của các nhà giáo dục trong việc cung cấp hướng dẫn về mặt cảm xúc và đạo đức trong môi trường học tập [2].

Tóm lại, các nghiên cứu hiện có phần lớn tập trung vào hiệu quả sử dụng AI, kỹ năng học thuật và công cụ hỗ trợ,

nhưng ít đi sâu vào hành vi sử dụng AI của SV năm nhất – nhóm đối tượng đặc thù đang trong giai đoạn chuyển giao phương pháp học.

Vì vậy, nghiên cứu này nhằm bổ sung khoảng trống đó, thông qua phân tích hành vi cụ thể và đề xuất định hướng phù hợp cho nhóm SV mới bắt đầu hành trình học tiếng Anh ở bậc đại học.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong khi nhiều nghiên cứu trước đây đã tập trung vào việc khám phá lợi ích của trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục, bài nghiên cứu này hướng đến phân tích hành vi sử dụng AI, đặc biệt là các hạn chế trong quá trình học tiếng Anh của sinh viên năm nhất. Nghiên cứu được triển khai theo phương pháp định tính, với cách tiếp cận tổng hợp và phân tích tài liệu thứ cấp. Tác giả đã chọn lọc và phân tích các bài báo khoa học, công trình nghiên cứu, báo cáo học thuật trong và ngoài nước có liên quan đến việc ứng dụng AI trong học ngoại ngữ – đặc biệt là tiếng Anh. Nguồn tài liệu tham khảo bao gồm các nghiên cứu được thực hiện tại một số trường đại học như Trường Đại học Ngoại ngữ – Đại học Đà Nẵng, Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, và một số công trình quốc tế đăng trên các tạp chí uy tín chuyên ngành ngôn ngữ, công nghệ giáo dục và trí tuệ nhân tạo. Đối tượng được quan tâm là sinh viên năm nhất các ngành có học tiếng Anh như một học phần bắt buộc hoặc chuyên ngành chính (như ngôn ngữ Anh, sư phạm tiếng Anh, ...). Qua đó, bài viết hướng đến việc phản ánh toàn diện cách sinh viên năm nhất tiếp cận, sử dụng và đối mặt với các thách thức khi ứng dụng AI vào việc học tiếng Anh.

4. Kết quả và bàn luận về ứng dụng ai trong việc học tiếng anh

4.1. Thực trạng hành vi sử dụng AI trong học ngoại ngữ

Việc sử dụng ChatGPT trong giáo dục đã tạo ra sự quan tâm đáng kể do tiềm năng làm phong phú thêm trải nghiệm học tập của SV. Bằng cách cung cấp phản hồi nhanh chóng và được cá nhân hóa, hệ thống này có khả năng giải quyết nhu cầu của từng SV, cung cấp phản hồi ngay lập tức và tạo điều kiện thuận lợi cho việc hiểu các khái niệm phức tạp. Theo cách này, nó trở thành một công cụ đầy hứa hẹn thúc đẩy sự tham gia tích cực và tiến bộ về nhận thức của SV bằng cách thích ứng với tốc độ học tập của họ và cung cấp hỗ trợ liên tục trong quá trình tiếp thu kiến thức trong học tập nói chung và ngoại ngữ nói riêng [10].

Một số nghiên cứu đã cố gắng khám phá tác động tiềm tàng của trí tuệ nhân tạo, đặc biệt là với công cụ ChatGPT nổi tiếng dành cho SV trong giáo dục. Nhiều ứng dụng khác nhau của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đã được nghiên cứu, chẳng hạn như trải nghiệm học tập được cá nhân hóa, thử nghiệm thích ứng, phân tích dự đoán và chatbot. Do đó, nó cho thấy tiềm năng đáng kinh ngạc trong việc cải thiện hiệu quả học tập và cung cấp hỗ trợ giáo dục được cá nhân hóa cho cả SV và giáo viên. Tuy nhiên, điều cần thiết là phải xem xét các rủi ro và hạn chế liên quan đến các công nghệ này, chẳng hạn như quyền riêng tư dữ liệu, khác biệt văn hóa, trình độ ngôn ngữ và các tác động đạo đức liên quan [5].

Đối với SV năm nhất, tiếp cận phương pháp học hiệu quả và cách thức học phù hợp sẽ giúp SV thích nghi nhanh mới

môi trường mới, rút ngắn thời gian nghiên cứu cũng như chi phí đầu tư vào các khóa học ngắn/ dài hạn. Tuy nhiên, việc tích hợp AI vào quá trình học tiếng Anh cũng gặp không ít khó khăn. Dựa trên khảo sát và nhận định được tìm thấy trong nghiên cứu [3], sinh viên tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh có thể đối mặt với các thách thức như thiếu kiến thức cơ bản về công nghệ AI, khó khăn trong việc tiếp cận các công cụ và tài nguyên học tập tiên tiến, sự hỗ trợ chưa đầy đủ từ phía nhà trường và giảng viên (GV). Những rào cản này không chỉ làm giảm hiệu quả học tập mà còn ảnh hưởng đến động lực và tự tin của SV trong quá trình học tiếng Anh.

Nhìn chung, việc sử dụng AI trong học ngoại ngữ ở sinh viên năm nhất đang diễn ra phổ biến nhưng còn nhiều thách thức. Đề nâng cao hiệu quả, cần có sự phối hợp giữa nhà trường, giảng viên và sinh viên trong việc xây dựng kỹ năng học tập tích cực với AI, đồng thời đảm bảo yếu tố đạo đức, tự học và tư duy phản biện trong quá trình sử dụng công nghệ.

4.2. Tác động tích cực của AI đối với sinh viên

AI dần đang khẳng định vị thế của mình trên thị trường quốc tế. Những tác động tích cực của AI đóng vai trò to lớn trong quá trình học tập và kết quả lâu dài của sinh viên đại học. Một số ảnh hưởng tích cực của trí tuệ nhân tạo với hoạt động học tập của SV là:

Thứ nhất, *AI giúp sinh viên năm nhất cải thiện kỹ năng phát âm một cách rõ rệt*. Về việc sử dụng Ứng dụng ELSA Speak trong lớp phát âm. Nhà nghiên cứu: “Bạn làm nhận được gì bằng cách sử dụng Ứng dụng ELSA Speak trong việc học phát âm?”. Theo nghiên cứu về khó khăn và giải pháp đối với sinh viên trong việc ứng dụng AI vào việc học tiếng Anh cho thấy 60% SV phản hồi rằng ELSA Speak giúp họ cải thiện khả năng phát âm, cảm thấy tự tin hơn trong giao tiếp với người bản xứ. Ngoài ra, SV cũng chia sẻ là các bạn cảm thấy tự tin hơn rất nhiều vì bình thường các bạn ít có cơ hội gặp người nước ngoài để giao tiếp nhưng với ứng dụng này các bạn cảm thấy mình đang nói với người bản xứ thực sự [4].

Thứ hai, *trí tuệ nhân tạo hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động tự học và tự nghiên cứu của sinh viên*. Với phương châm “đại học là tự học”, sinh viên dành phần lớn thời gian để tự tìm hiểu và tích lũy tri thức. AI giúp tăng hứng thú học tập thông qua khả năng phản hồi linh hoạt, giải đáp nhanh các câu hỏi, bài tập hay vấn đề nghiên cứu [11].

Thứ ba, *trí tuệ nhân tạo góp phần thúc đẩy sự tương tác và hợp tác giữa sinh viên trong học tập nhóm*. Với sự hỗ trợ của AI, sinh viên có thể dễ dàng khơi gợi chủ đề, đề xuất câu hỏi hoặc xây dựng nội dung thảo luận thông qua các gợi ý từ công cụ như ChatGPT. Trong bối cảnh đó, AI đóng vai trò như một “cố vấn học thuật” đồng hành cùng sinh viên trong quá trình hợp tác, nhưng đồng thời cũng đặt ra yêu cầu về sự tỉnh táo và chọn lọc thông tin – một năng lực thiết yếu trong kỷ nguyên số [11].

Cuối cùng, dựa trên kết quả nghiên cứu của về thái độ và kì vọng của người học khi sử dụng ChatGPT thì 30% số người tham gia báo cáo rằng họ đã sử dụng ChatGPT để học ngôn ngữ. Tuy nhiên, trong số những người tham gia đã sử dụng ChatGPT để học ngôn ngữ, hầu hết đều cho biết có trải nghiệm tích cực. Họ cho rằng công cụ này có thể sử dụng và truy cập dễ dàng, với một loạt các hoạt động luyện tập ngôn ngữ phù hợp với nhu cầu học tập của họ.

4.3. Tác động tiêu cực và rủi ro tiềm ẩn

Việc tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào giáo dục tuy mang lại nhiều lợi ích, nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ người học trở nên phụ thuộc quá mức. Khi quá dựa vào AI để sửa lỗi hay gợi ý, học viên dễ mất đi tính chủ động, giảm khả năng sáng tạo và tinh thần tự học [13]. Một số thách thức, tiêu cực đến từ ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo đến hoạt động học tập của SV là:

Thứ nhất, *hạn chế kĩ năng tư duy phản biện của sinh viên*. Cụ thể, SV lo ngại rằng dựa vào ChatGPT để cung cấp câu trả lời cho các câu hỏi học ngôn ngữ có thể làm hạn chế khả năng phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và tư duy phản biện. Một nghiên cứu về giáo dục vật lý cho thấy 42% sinh viên sao chép trực tiếp câu trả lời từ ChatGPT, trong khi chỉ 4% làm điều tương tự với công cụ tìm kiếm truyền thống. Điều này phản ánh sự suy giảm khả năng tư duy phản biện độc lập ở người học khi lạm dụng ChatGPT [14]. Các kết quả này cho thấy rằng, trong khi ChatGPT có thể mang lại nhiều lợi ích cho việc học ngôn ngữ thì quan trọng là sử dụng nó như một công cụ hỗ trợ cho học tập chứ không phải thay thế cho việc phát triển kĩ năng tư duy phản biện.

Hai là, *sự phụ thuộc quá mức, khiến SV mất đi khả năng tư duy độc lập, giảm nhu cầu vận động trí não và kỹ năng giải quyết vấn đề*. Khi quá dựa vào công cụ hỗ trợ, người học dễ trở nên thụ động, giảm khả năng ghi nhớ, phản xạ và giao tiếp thực tế. AI cũng có thể cung cấp thông tin sai lệch, và nếu thiếu khả năng kiểm chứng, sinh viên sẽ dễ hiểu sai. Vì vậy, việc sử dụng AI cần được cân nhắc hợp lý để tránh ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

Thứ ba, *tri thức do AI cung cấp không phải lúc nào cũng được kiểm chứng, dẫn đến nguy cơ sai lệch trong quá trình học tập*. AI thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn trên Internet, bao gồm cả thông tin chưa được xác thực hoặc chỉ đúng trong bối cảnh văn hóa, chính trị, xã hội nhất định. Do đó, sinh viên dễ tiếp nhận kiến thức không chính xác nếu thiếu khả năng đánh giá [15].

Thứ tư, *các ứng dụng ngày càng tăng của AI trong giáo dục làm dấy lên mối lo ngại về đạo đức*. Các công cụ AI nâng cao việc học, nhưng việc sử dụng sai mục đích có thể đe dọa đến tính toàn vẹn của học thuật. Để thúc đẩy việc áp dụng AI chính xác, các tổ chức nên cung cấp hướng dẫn về việc sử dụng AI có đạo đức và vai trò của AI trong việc hỗ trợ, chứ không phải thay thế, tư duy phản biện và tính chính trực trong học thuật. Hiệu quả của các quy định như vậy phụ thuộc vào cách đào tạo về cách sử dụng hợp lý. Cuối cùng, AI phải hỗ trợ việc học và phát triển trí tuệ, không thay thế tác phẩm gốc hoặc tạo điều kiện cho đạo văn [16].

4.4. Đề xuất giải pháp sử dụng AI hiệu quả và có trách nhiệm

Tương lai của AI trong giáo dục hứa hẹn rất nhiều, mang đến cơ hội đổi mới. AI cũng đã chứng minh được tiềm năng to lớn trong việc hỗ trợ người học cá nhân hóa nội dung, phản hồi theo thời gian thực và nâng cao mức độ tương tác [17]. Tuy nhiên, để tận dụng tối đa những lợi ích mà AI mang lại và hạn chế các rủi ro tiềm ẩn, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp.

Thứ nhất, SV cần được nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng AI thông qua các chương trình đào tạo, hội thảo chuyên đề hoặc các học phần liên quan đến công nghệ. Đây là cơ hội

để cập nhật công cụ mới, chia sẻ cách ứng dụng thực tế trong luyện ngữ âm, từ vựng, và kỹ năng nói; đồng thời cảnh báo những rủi ro như thông tin sai lệch hoặc lệ thuộc quá mức vào AI [13]. Khi sinh viên hiểu rõ cách thức hoạt động, giới hạn và rủi ro của AI, họ sẽ có khả năng lựa chọn công cụ phù hợp và sử dụng chúng một cách chủ động [17]. Cụ thể, trong việc học tiếng Anh, sinh viên cần được thực hành/ nghiên cứu các công cụ AI thực tế để rút ra được điểm mạnh/ điểm yếu và tìm ra được những lợi ích của AI trong ứng dụng ngoại ngữ.

Thứ hai, *nhà trường cần xây dựng và ban hành quy định cụ thể* về việc sử dụng AI trong học tập, nhằm giúp SV phân biệt giữa việc sử dụng AI hợp lý (tra cứu, luyện tập, phân hồi phát âm) và các hành vi vi phạm đạo đức học thuật (sao chép nội dung, sử dụng AI trong làm bài thay thế hoàn toàn). Các quy định minh bạch sẽ góp phần hình thành môi trường học tập công bằng, trung thực và có trách nhiệm.

Thứ ba, Giảng viên cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn SV sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ chứ không thay thế cho quá trình tư duy cá nhân. Việc yêu cầu SV ghi rõ phần nội dung được AI hỗ trợ, khuyến khích học viên phát triển tư duy phản biện, khả năng giải quyết vấn đề, và giao tiếp thực tiễn sẽ giúp tăng tính minh bạch và tính chủ động trong học tập.

Thứ tư, *trường học cần đầu tư vào cơ sở hạ tầng số, cung cấp tài khoản học tập, truy cập phần mềm AI uy tín* như ELSA Speak, Grammarly, Duolingo hoặc ChatGPT phiên bản học thuật nhằm tạo điều kiện cho SV tiếp cận công nghệ một cách an toàn, hợp pháp và hiệu quả.

Cuối cùng, *nhà trường và giảng viên cần tập trung phát triển cho SV các năng lực cốt lõi* không thể thay thế bởi AI như tư duy phản biện, sáng tạo nội dung, làm việc nhóm và giao tiếp liên văn hóa. Sự kết hợp hài hòa giữa công nghệ và kỹ năng cá nhân sẽ giúp SV nắm bắt nâng cao hiệu quả học tiếng Anh, phát triển toàn diện và thích ứng tốt hơn với môi trường học tập toàn cầu.

5. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy AI đang dần trở thành công cụ hỗ trợ quan trọng trong việc học tiếng Anh của sinh viên năm nhất, đặc biệt trong giai đoạn làm quen với môi trường và phương pháp học mới. Sinh viên chủ yếu sử dụng các công cụ như ELSA Speak, ChatGPT, Google Translate và Grammarly để luyện phát âm, cải thiện từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng viết. AI giúp tăng tính linh hoạt, chủ động và giảm áp lực học tập.

Tuy nhiên, bên cạnh lợi ích, vẫn tồn tại những thách thức như rủi ro về bảo mật, độ chính xác chưa tuyệt đối và sự thiếu vắng yếu tố tương tác con người – điều quan trọng để phát triển giao tiếp thực tế và hiểu biết văn hóa [18]. Một số sinh viên cũng phản ánh việc AI dịch sai ngữ cảnh hoặc gợi ý chưa phù hợp, dễ gây lệ thuộc nếu thiếu khả năng chọn lọc thông tin.

Do đó, cần trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng AI một cách hiệu quả, kết hợp giữa công nghệ hiện đại và phương pháp học truyền thống. Vai trò của nhà trường và giảng viên là then chốt trong việc định hướng và xây dựng quy định sử dụng AI rõ ràng.

Tóm lại, AI mang lại nhiều lợi ích trong việc học tiếng

Anh cho sinh viên năm nhất, nhưng để đạt hiệu quả bền vững, sinh viên cần được định hướng đúng đắn, phát triển tư duy độc lập và kỹ năng học tập tự chủ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ministry of Education and Training, *National Foreign Language Project 2020*. Hanoi, 2014.
- [2] H. Yu, "The application and challenges of ChatGPT in educational transformation: New demands for teachers' roles", *Heliyon*, vol. 10, no. 2, 2024, <https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2024.e24289>
- [3] L. N. T. Phuong, "Applying artificial intelligence to English learning among students at Vinh University of Technology Education: Challenges and solutions", *Journal of Education*, vol. 319, no. 2, pp. 28–29, 2024.
- [4] V. T. Linh, "A study on applying Elsa software to improve pronunciation for students at the University of Education, Vietnam National University, Hanoi", *Journal of Educational Equipment: Applied Research*, vol. 2, no. 311, 2024.
- [5] T. Wang, B. D. Lund, A. Marengo, A. Pagano, N. R. Mannuru, Z. A. Teel and J. Pange, "Exploring the potential impact of artificial intelligence (AI) on international students in higher education: Generative AI, chatbots, analytics, and international student success", *Applied Sciences*, vol. 13, no. 11, p. 6716, 2023.
- [6] Y. Li, S. Qu, J. Shen, S. Min, and Z. Yu, "Curriculum-Driven EduBot: A framework for developing language learning chatbots through synthesizing conversational data", arXiv preprint arXiv:2309.16804, Aug. 3, 2024. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2309.16804>
- [7] N. T. L. Quynh, N. T. N. Anh, D. T. Q. Hoa, and T. T. Quynh, "Perceptions of using ChatGPT as a learning and research support tool among students at the University of Foreign Language Studies – The University of Danang", *The University of Danang - Journal of Science and Technology*, vol. 22, no. 5, pp. 64–68, Jun. 2024.
- [8] V. N. T. Trang and H. T. Nguyen, "The impact of artificial intelligence tools on English-major students' self-study at the University of Foreign Language Studies – The University of Danang", *The University of Danang - Journal of Science and Technology*, vol. 22, no. 5B, pp. 7–10, 2024.
- [9] L. Chen, P. Chen and Z. Lin, "Artificial Intelligence in Education: A Review", *IEEE Access*, vol. 8, pp. 75264–75278, 2020. 10.1109/ACCESS.2020.2988510
- [10] M. Montenegro-Rueda, J. Fernández-Cerero, J. M. Fernández-Batanero, and E. López-Meneses, "Impact of the implementation of ChatGPT in education: A systematic review", *Computers*, vol. 12, no. 8, p. 153, 2023, <https://doi.org/10.3390/computers12080153>
- [11] B. T. Tai and N. M. Tuan, "A study on the impact of artificial intelligence in education on students' learning activities", *Journal of Education*, pp. 6–11, 2024. [Online]. Available: <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/1863>. [Accessed June 07, 2025].
- [12] T. T. C. Thai, "Attitudes and expectations of English pedagogy students towards ChatGPT: A case study at Hanoi National University of Education", *Journal of Education*, vol. 23, no. 10, pp. 51–56, 2023.
- [13] N. Selwyn, "Should robots replace teachers? AI and the future of education", *British Journal of Educational Technology*, vol. 50, no. 6, pp. 3013–3024, 2019.
- [14] T. G. Smith, M. Olsson, and K. O. Lim, "AI in education: Evidence from a physics course", arXiv preprint arXiv:2309.03087, Sep. 2023. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2309.03087>
- [15] N. T. Phuoc, "Using ChatGPT as a support tool in teaching and learning in the communication field", *Journal of Science, Hong Bang International University*, vol. 25, pp. 95–100, 2023, <https://doi.org/10.59294/HIUIS.25.2023.507>
- [16] H. Chelghoum and A. Chelghoum, "Artificial Intelligence in Education: Opportunities, Challenges, and Ethical Concerns", *Journal of Studies in Language, Culture and Society (JSLCS)*, vol. 8, no. 1, pp. 1–14, 2025.
- [17] D. T. M. Hanh and T. V. Hung, "Artificial intelligence in education: Opportunities and challenges for the future of teaching and learning at universities", *University of Danang - Journal of Science and Technology*, vol. 19, no. 2, pp. 38–42, 2021.
- [18] B. D. Ikhtiyorova, "Revolutionizing Language Learning: The Role of Artificial Intelligence in Mastering English", *International Journal of Scientific Trends*, vol. 1, no. 4, 2025.